TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 14 - 5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Phú và ông Phan Xuân Lợi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đàm Xuân Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 06/3/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh L, sinh ngày 11/5/1994 tại xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký HKTT: thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nghề nghiệp: Thợ khoan giếng; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2011 có hành vi Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về hành vi Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 15 tháng. Bị cáo bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2019 đến ngày 29/11/2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Xuân B, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Những người làm chứng:

Anh Lê Tuấn V, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Chị Lê Thị Phương Hoa, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Chị Nguyễn Thị Hà L, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 20/10/2019, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thanh L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại di động Lê N của anh Lê Xuân B tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nguyễn Thanh L mang theo 01 lưỡi cưa làm bằng kim loại đến cửa hàng điện thoại di động Lê N, quan sát thấy cửa bị khóa chốt trong nên Nguyễn Thanh L đã luồn lưỡi cưa qua khe cửa để cưa thanh chốt cửa và lấy một mảnh vải quấn vào một đầu lưỡi cưa để làm tay cầm. Sau khi mở được cửa, L đi vào trong cửa hàng và đi tới các tủ đựng điện thoại mở các cánh tủ và lấy 12 hộp điện thoại cùng hai hộp đựng máy tính bảng rồi đặt các điện thoại đang ôm trên tay lên bàn thu ngân. Sau đó L tiếp tục kéo ngăn kéo của bàn thu ngân ra, lấy tiền và thẻ card điện thoại cất trong túi quần, rồi ôm điện thoại đã lấy trộm đi về nhà anh Nguyễn Văn H (là chú ruột của L). Sau khi về nhà Nguyễn Thanh L lấy số tiền lấy trộm ra để kiểm tra được 7.370.000 đồng (Bảy triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng). Sau đó, Nguyễn Thanh L đi ăn sáng rồi mang số tài sản lấy trộm được bắt xe khách Bắc Nam đi về quê ở tỉnh Bình Thuận. Trên đường đi về, Nguyễn Thanh L nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là sai nên đã bắt xe khách quay lại Công an huyện Quảng Trạch để tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại cửa hàng điện thoại di động Lê N ở xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào rạng sáng ngày 20/10/2019, đồng thời tự nguyện giao nộp tài sản lấy trộm được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Nguyễn Thanh L đã ra tự thú và tự nguyện giao nộp lại tang vật lấy trộm gồm: 10 điện thoại di động, 7.040.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 16 thẻ card điện thoại có tổng giá trị là: 6.870.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Thanh L cũng khai rõ: Sau khi lấy trộm được tài sản, Nguyễn Thanh L đã sử dụng 03 thẻ card mạng Viettel mệnh giá 50.000 đồng, lấy 330.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong số tiền lấy trộm được để tiêu xài cá nhân. Ngoài ra, sau khi lấy trộm được tài sản đi về Nguyễn Thanh L đã làm rơi bốn phụ kiện tai nghe của điện thoại di động. Còn các tài sản khác

Nguyễn Thanh L đã giao nộp đầy đủ. Quá trình xác minh làm rõ số tài sản mà Nguyễn Thanh L lấy trộm được tại cửa hàng điện thoại di động Lê Nguyễn đúng với số tài sản mà bị hại đã khai báo.

Tại bản Kết L định giá tài sản số 56/KLĐG ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết L: 10 máy điện thoại di động và hai máy tính bảng có tổng giá trị là 69.380.000 đồng, 01 bộ khóa bàn lề có giá trị là 12.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị thiệt hại về tài sản mà Nguyễn Thanh L đã chiếm đoạt của bị hại anh Lê Xuân B là 83.770.000 đồng. Trong đó: tiền mặt là 7.370.000 đồng; toàn bộ giá trị card điện thoại là 7.020.000 đồng; 10 chiếc điện thoại, 02 máy tính bảng là 69.380.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thương dân sự: Ngày 18/11/2019, Nguyễn Thanh L và bị hại Lê Xuân Bình đã tiến hành tự thỏa thuận bồi thường dân sự cho nhau. Sau khi nhận lại số tài sản bị mất trộm thì anh Lê Xuân B yêu cầu Nguyễn Thanh L phải bồi thường thêm số tiền 480.000 đồng mà Nguyễn Thanh L đã dùng để tiêu xài cá nhân, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Các bên đã tiến hành giao nhận tiền đầy đủ và cam đoan, cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì đến cơ quan pháp luật về phần dân sự sau này.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý những vật chứng sau:

- Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng và phát hiện, thu giữ:

+ 01 lưỡi cưa bằng kim loại bằng sắt, có đục lỗ ở hai đầu, dài 30 cm đã qua sử dụng.

+ 01 mảnh vải, màu đỏ (loại khăn quàng dành cho học sinh); dài 1,14 mét đã qua sử dụng.

- Thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Xuân B các vật chứng:

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.040.000 đồng

+ 16 thẻ card điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 10 thẻ card điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 23 thẻ card điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 17 thẻ card điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 13 thẻ card điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng; 14 thẻ card điện thoại Mobiphone mệnh giá 100.000 đồng; 10 thẻ card điện thoại Mobiphone mệnh giá 50.000 đồng; 28 thẻ card điện thoại Mobiphone mệnh giá 20.000 đồng. Tất cả các thẻ card điện thoại trên đều chưa qua sử dụng.

+ 02 bộ xạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme; 04 bộ xạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu OPPO; 02 bộ xạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Samsung;

01 bộ xạc điện thoại màu đen nhãn hiệu Samsung; 03 tai nghe điện thoại màu trắng, nhãn hiệu OPPO; 01 tai nghe điện thoại màu trắng, nhãn hiệu Samsung; 01 tai nghe điện thoại, màu đen, nhãn hiệu Samsung;

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy S8, màu đen; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, màu đen; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, màu đen; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A9, màu tím; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A9, màu tím; 01 hộp điện thoại bên trong hộp có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Reamle 3 Pro, màu tím; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Reamle 5 Pro, màu xanh;

+ 02 máy tính bảng bên nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A cùng vỏ hộp và bộ xạc máy;

+ 08 vỏ hộp đựng điện thoại di động

- Thu giữ và đưa vào hồ sơ vụ án: 01 mảnh giấy có ghi "Phiếu thanh toán - Ngự Bình, Lê N: 0983997799 - 0941613555", họ tên người thanh toán là Tưởng Thị L, số tiền thanh toán là 1.140.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSQT ngày 12 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 24 – 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 - 60 tháng. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh L đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 20/10/2019 tại quầy điện thoại của anh Lê Xuân B, ở thôn Đ, xã Q. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ, quản lý tài sản của người bị hại, đã lén lút đột nhập vào cửa hàng điện thoại di động nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của anh Lê Xuân B với tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 83.770.000 đồng. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết L bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có nghề nghiệp nhưng không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, làm ăn lương thiện, trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng do thiếu bản lĩnh, lười lao động nên đã dẫn đến hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần thiết phải bị xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; bị cáo đã chủ động ra tự thú, giao nộp lại tài sản lấy trộm, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, r, s Khoản 1 Điều 51

và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

Xét thấy bị cáo chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự tạo điều kiện cho bị cáo Nguyễn Thanh L được được cải tạo, giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về vấn đề dân sự trong vụ án. Trong quá trình điều tra cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng gồm: 7.040.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thẻ card điện thoại, 10 máy điện thoại di động, 02 máy tính bảng cùng các phụ kiện tai nghe, xạc pin, hộp đựng điện thoại, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho chủ sử hữu hợp pháp là anh Lê Xuân B theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 lưỡi cưa bằng kim loại và 01 mảnh vải, màu đỏ là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, đã không còn giá trị sử dụng nên áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi cưa bằng kim loại và 01 mảnh vải, màu đỏ (loại khăn quàng dành cho học sinh).

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 17/02/2020.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.